

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 21 tháng 4 năm 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Bàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Thế

Ông Huỳnh Văn Đường

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thị xã Phước Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 26/2020/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thái Văn B (Tên gọi khác: C), sinh năm: 1999; Tại: Bình Phước; Nơi cư trú: Thôn A, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Cha: Thái Đức B, sinh năm 1971; Mẹ: Hoàng Thị H, sinh năm 1975; Bị cáo có 03 chị em lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2004, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án; Tiền sự: không; Ngày 03/01/2020 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 08/01/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 02/01/2020, B tới đón bạn gái tên T làm ở quán Karaoke Sơn Ca thuộc khu phố Bình Giang 1, phường Sơn Giang đi làm về. Trên đường về do B là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp dạng đá nên B chở theo T đi tìm mua ma túy. B điều khiển xe xuống nhà trọ của N (thường gọi là N gà) ở hẻm Sơn Hà thuộc phường Long Phước để hỏi xem có ai bán ma túy tổng hợp dạng đá không để mua về sử dụng. Khi xuống tới dãy nhà trọ của N, B thấy có một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch ở trước khu nhà trọ, B hỏi mua 300.000đ ma túy đá thì người phụ nữ này đồng ý, cầm tiền rồi đưa cho B một gói nylon bên trong có

ma túy tổng hợp dạng đá. B cầm ma túy đi chở theo T về nhà nghỉ Như Quỳnh thuê phòng số A8 để nghỉ. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 03/01/2020, B lấy ma túy ra bỏ trên bàn để chuẩn bị sử dụng thì Công an phường Phước Bình vào kiểm tra phát hiện có 01 gói nylon kích thước khoảng 02cm x 2,5cm hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất nghi là ma túy tổng hợp dạng đá; 01 dụng cụ để sử dụng ma túy bằng thủy tinh. B khai nhận đó là ma túy đá của B mua để sử dụng.

Công an phường Phước Bình đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thái Văn B về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon kích thước khoảng 02cm x 2,5cm hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất nghi là ma túy tổng hợp dạng đá; 01 ống thủy tinh và 01 nắp chai nhựa màu trắng là dụng cụ để sử dụng ma túy.

Quá trình làm việc Thái Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ bản kết luận giám định số 02/2020/GĐ-MT, ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng có trong gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamaphetamin, có khối lượng là: 0,3885 gam.

Đối với 0,2041 gam Methamaphetamin hoàn lại sau giám định và 01 ống thủy tinh và 01 nắp chai nhựa màu trắng là dụng cụ để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng là tang vật của vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số 32/CT - VKS ngày 27 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Thái Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, các điều 38, 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu 0,2041 gam ma túy hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai người làm chứng hoàn toàn phù hợp với nhau về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án, cũng như vật chứng vụ án và diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX đủ cơ sở kết luận;

Khoảng 23 giờ ngày 02/01/2020, B tới đón bạn gái tên T làm ở quán Karaoke Sơn Ca thuộc khu phố Bình Giang 1, phường Sơn Giang đi làm về. Trên đường về do B là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp dạng đá nên B chở theo T đi tìm mua ma túy. B điều khiển xe xuống nhà trọ của N (thường gọi là N gà) ở hẻm Sơn Hà thuộc phường Long Phước để hỏi xem có ai bán ma túy tổng hợp dạng đá không để mua về sử dụng. Khi xuống tới dãy nhà trọ của N, B thấy có một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch ở trước khu nhà trọ, B hỏi mua 300.000đ ma túy đá thì người phụ nữ này đồng ý, cầm tiền rồi đưa cho B một gói nylon bên trong có ma túy tổng hợp dạng đá. B cầm ma túy đi chở theo T về nhà nghỉ Như Quỳnh thuê phòng số A8 để nghỉ. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 03/01/2020, B lấy ma túy ra bỏ trên bàn để chuẩn bị sử dụng thì Công an phường Phước Bình vào kiểm tra phát hiện có 01 gói nylon kích thước khoảng 02cm x 2,5cm hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất nghi là ma túy tổng hợp dạng đá; 01 dụng cụ để sử dụng ma túy bằng thủy tinh. B khai nhận đó là ma túy đá của B mua để sử dụng. Số ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng là: 0,3885 gam.

Thái Văn B ý thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có ma túy để sử dụng B đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ thái độ của B rất coi thường pháp luật.

Hành vi của Thái Văn B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hành vi và tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo là đúng hành vi, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy trong các lĩnh vực khoa học, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các tội phạm về ma túy là một trong những tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước cương quyết bài trừ, cũng từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân xảy ra các tệ nạn và các tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe giống nòi của nhân loài.

Mặc dù bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng nhưng xét thời gian từ khi bị cáo mua ma túy đến khi bị phát hiện và số lượng ma túy thể hiện tính liều lĩnh và coi thường pháp luật rất cao.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình cần xem xét khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,2041 gam ma túy hoàn lại sau giam định cần tịch thu tiêu hủy.

Về quan điểm của Kiểm sát viên đề xuất mức án cho bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Thái Văn B (C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, các điều 38, Điều 50, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Văn B (C) 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm B Thi hành án.

[2]. Về vật chứng vụ án:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,2041 gam ma túy hoàn lại sau giam định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0003624 ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long)

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thái Văn B phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tỉnh Bình Phước
- CA thị xã Phước Long;
- VKS thị xã Phước Long
- THA thị xã Phước Long;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS thị xã Phước Long;
- HSVA Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

HOÀNG NGỌC BÂN